

CÔNG TY CỔ PHẦN APAS HOSPITALITY
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN APAS HOSPITALITY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: APAS HOSPITALITY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: APAS HOSPITALITY CO., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109436651

3. Ngày thành lập: 30/11/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, Toà nhà HH2 Yên Hoà, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý du lịch	7911
2.	Điều hành tua du lịch	7912
3.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (Loại trừ: kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5510
4.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Loại trừ: kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
5.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
6.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
7.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Loại trừ: kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5630
8.	Vận tải hành khách đường bộ khác (Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh (trừ vận tải bằng xe buýt))	4932
9.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
10.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
11.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
13.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Đại lý bán vé máy bay; - Các hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải hàng không, vận tải đường bộ, vận tải đường thủy nội địa.	5229
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Loại trừ: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế)	4649

15.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ: Đấu giá hàng hóa)	4610
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
17.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
19.	Cơ sở lưu trú khác (Loại trừ: kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5590
20.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc thiết bị;	3312
21.	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị điện	3314
22.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy móc thiết bị của các toà nhà, công trình xây dựng hoặc các cấu trúc tương tự	3320
23.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
24.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động	4329
25.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống và thiết bị phụ tùng chuyên dụng cho các công trình điện lạnh, cấp thoát nước	4322
26.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt các thiết bị kỹ thuật và thiết bị điện, các thiết bị cơ điện, các thiết bị chuyên dụng, hệ thống phòng cháy chữa cháy, báo cháy, hệ thống chống sét và các hệ thống máy móc thiết bị điện khác cho công trình xây dựng	4321
27.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn bất động sản, Môi giới bất động sản, quản lý bất động sản.	6820
28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan đến việc lắp đặt máy móc thiết bị công nghiệp, thiết bị điện, thiết bị cơ điện, hệ thống phòng cháy chữa cháy, điện lạnh, cấp thoát nước và các loại máy móc thiết bị khác cho các công trình xây dựng	7110
29.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết: Dịch vụ bảo vệ an toàn	8010
30.	Vệ sinh chung nhà cửa Chi tiết: Dịch vụ làm sạch nội ngoại thất;	8121
31.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: Dịch vụ thiết kế vườn cây cảnh, chăm sóc cây cảnh (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình).	8130

32.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
34.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kế toán, bảo vệ, chuyên phát);	8211
35.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
36.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp Chi tiết: Cung cấp dịch vụ hỗ trợ tổng hợp cho cơ sở vật chất của khách hàng như làm sạch nội thất, bảo dưỡng, dọn dẹp rác, bảo vệ, gửi thư, lễ tân, giặt là và các dịch vụ có liên quan đáp ứng nhu cầu của khách hàng;	8110
37.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020(Chính)
38.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
39.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Hoạt động quản lý vận hành nhà chung cư	6810

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Năm mươi tỷ đồng Việt Nam

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 5.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN ANH HẢI	Tổ dân phố Hồng Phong, Phường Vạn Phúc, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.250.000	32.500.000.000	65,000	111123319	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	3.250.000	32.500.000.000	65,000		
2	NGUYỄN QUỐC TOÀN	Tổ 32, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	019084000066	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000		

3	NGUYỄN THU HƯƠNG	14C N2 TT Bình Đoàn 12, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.250.000	12.500.000.000	25,000	010163000013
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	1.250.000	12.500.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUỐC TOÀN

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 12/01/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 019084000066

Ngày cấp: 11/12/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 32, Phường Hoàng Văn Thụ, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P1902 CT2, Khu nhà ở và trung tâm thương mại, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội